

Bản án số: 253/2026/HS-PT
Ngày 17-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;

Ông Nguyễn Hữu Lâm.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Hương Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 2) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 154/2026/TLPT-HS ngày 06 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Tấn P và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2026/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Nguyễn Tấn P, sinh ngày 10/11/2000 tại Thành phố Cần Thơ; nơi thường trú: Khu V, phường T, thành phố Cần Thơ; nơi tạm trú: Đường N, ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công K, sinh năm 1975 và bà Tô Thị N, sinh năm 1981; bị cáo có vợ tên Phạm Thị Quỳnh N1, sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31/8/2025 đến ngày 09/9/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay. Có mặt.

2. Trần Minh Khánh H, sinh ngày 15/4/2002 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi thường trú: Ấp X, xã H, thành phố Cần Thơ; nơi tạm trú: Đường N, tổ A, ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh T, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Huỳnh H1, sinh năm 1966; bị cáo có vợ tên Lê Đỗ Thu T1, sinh năm 2005, có 02 người con, con lớn sinh năm 2023, con nhỏ sinh năm 2026; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31/8/2025 đến ngày 09/9/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn P:* Ông Trần Thái B, Luật sư Công ty L1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị hại; 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 25 phút, ngày 29/8/2025, bị cáo Nguyễn Tấn P và bị cáo Trần Minh Khánh H đi ăn, uống rượu cùng với nhau tại quán H2. Sau khi ăn, uống xong thì bị cáo P điều khiển xe mô tô biển số 59U1-383.52 chở bị cáo H về phòng trọ. Khi đi trên đường D, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh thì gặp nhóm người Trung Quốc đang đi bộ cùng chiều. Lúc này, bị cáo P đi ngang qua và chửi nhóm người Trung Quốc vì trước đây bị cáo đi làm công ty bị người Trung Quốc la mắng nên sinh lòng ganh ghét. Sau khi bị cáo P điều khiển xe chạy qua khỏi nhóm người Trung Quốc thì bị cáo P rủ bị cáo H đi tìm hung khí để đánh nhóm người Trung Quốc, bị cáo H đồng ý. Thực hiện ý định trên, bị cáo P chở bị cáo H đi tìm hung khí, đến đoạn đường D, bị cáo H nhặt được 01 ống tuýp bóng đèn điện có kích thước dài khoảng 1,2m. Sau khi nhặt được bóng đèn tuýp thì bị cáo P tiếp tục điều khiển xe chở bị cáo H ngồi sau cầm bóng đèn đi đến khu vực đường D, ấp B, xã B, khi đi đến gần nhóm người Trung Quốc đang đi bộ, bị cáo P chạy áp sát nhóm người đang đi bộ, bị cáo H ngồi sau cầm bóng đèn tuýp đánh vào nhóm người, không có chủ đích đánh ai, đánh trúng ai cũng được thì bị cáo đánh trúng vào vùng vai, lưng của ông C LiDong sinh năm 1981, quốc tịch Trung Quốc theo hướng từ phía sau chạy tới, làm vỡ bóng đèn, mảnh vỡ của bóng đèn văng trúng người ông Du J sinh năm 1971, quốc tịch Trung Quốc gây thương tích ở tay trái. Tiếp đó, bị cáo H lấy mũ bảo hiểm đang đội ném vào nhóm người Trung Quốc nhưng không trúng ai, sau đó các bị cáo bỏ chạy. Sau khi bị đánh, ông D JunChao được đưa đi cấp cứu, điều trị thương tích tại Bệnh viện Đ, ông C LiDong và những người khác không bị thương tích gì.

Đến ngày 30/8/2025 ông Nguyễn Đình T2, sinh năm 1988 là nhân viên công ty O, thay mặt ông Du J làm đơn trình báo đến Cơ quan Công an xã B, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 31/8/2025 ông D JunChao làm đơn yêu cầu xử lý và khởi tố vụ án hình sự nêu trên. Sau khi nhận được tin báo Cơ quan Công an xã B, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiến hành bắt khẩn cấp đối với H và P. Tại Cơ quan Công an H và P thừa nhận toàn bộ hành vi nêu trên.

Ngày 05/9/2025, Trung tâm pháp y Thành phố H ban hành kết luận giám định số 03/2025/KLTTCT-PY.CS2 kết luận: Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn

thương cơ thể của ông Du J tại thời điểm giám định là: 06% (sáu phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Sẹo vùng khuỷu tay trái, đứt tĩnh mạch nền, giữa nền và tĩnh mạch căng tay trung gian: Sẹo có bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Qua quá trình điều tra ông Cai L là người bị H đánh, tuy nhiên do không bị thương tích gì và ông Cai L đã làm đơn từ chối giám định thương tích nên không xử lý.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 59U1-383.52 chủ sở hữu là Trần Minh T, sinh năm 1967. Ông T khai nhận đây là tài sản của ông T cho bị cáo H (là con ruột ông T) mượn và không biết bị cáo H sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 09/11/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H ban hành Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông T, ông T đã nhận lại tài sản trên.

Đối với 03 mảnh vỡ thủy tinh có dính chất liệu kẽm; 01 mũ bảo hiểm màu trắng có in dòng chữ “XE MÁY AN CHI-BÁN XE TRẢ GÓP 0 ĐỒNG” thu giữ của bị cáo H là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Du J yêu cầu các bị cáo H, P bồi thường thiệt hại, tổn thất tinh thần với số tiền 23.221.000 đồng. Ngày 13/01/2026, các bị cáo H, P đã bồi thường thiệt hại, tổn thất tinh thần cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Bị hại yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 13.221.000 đồng, các bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường cho bị hại.

Tại Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 27/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19-Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn P, Trần Minh Khánh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2026/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

“1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tấn P, Trần Minh Khánh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/8/2025 đến ngày 09/9/2025.

Xử phạt bị cáo Trần Minh Khánh H 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/8/2025 đến ngày 09/9/2025”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23 tháng 01 năm 2026, bị cáo Nguyễn Tấn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 02 tháng 02 năm 2026, bị cáo Trần Minh Khánh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thời hạn kháng cáo đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: các bị cáo Nguyễn Tấn P, Trần Minh Khánh H thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Các bị cáo không có mâu thuẫn gì với bị hại, sau khi uống rượu, trên đường về nhà, khi nhìn thấy bị hại thì bị cáo P rủ bị cáo H đánh các bị hại chỉ vì lúc trước bị cáo đi làm ở công ty hay bị người Trung Quốc la mắng. Các bị cáo dùng bóng đèn tuýp dài 1,2m là hung khí nguy hiểm tấn công bị hại gây thương tích cho bị hại JunChao là 6%. Hành vi của các bị cáo mang tính chất côn đồ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất, các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo và xử phạt mỗi bị cáo 08 tháng tù là phù hợp. Các bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2026/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh.

** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn P là Luật sư Trần Thái B trình bày bài bào chữa trong đó có nội dung:* bị cáo P có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, vợ bị cáo mới sinh cần người chăm sóc; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ Điều 3; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo P được chuyển qua hình phạt cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo không tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đã ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, có đủ cơ sở xác định: khoảng 21 giờ 25 phút, ngày 29/8/2025, trên đường đi uống rượu về tại đoạn đường D, ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo P nhìn thấy một nhóm người Trung Quốc đang đi bộ thì bị cáo P rủ bị cáo Trần Minh K1 H đánh nhóm người này vì lúc trước bị cáo đi làm ở công ty H3 bị người Trung Quốc la mắng, H đồng ý. Bị cáo P điều khiển xe mô tô biển số 59U1-383.52 chở bị cáo H đi tìm hung khí để đánh, khi đi đến đoạn đường D, bị cáo H nhặt được 01 ống tuýp bóng đèn điện có kích thước dài khoảng 1,2m. Bị cáo P điều khiển xe chở bị cáo H đến đoạn đường D thuộc ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh, áp sát nhóm người Trung Quốc đang đi bộ, bị cáo H dùng 01 bóng đèn tuýp kích thước dài khoảng 1,2m đánh vào nhóm người Trung Quốc đang đi bộ (không chủ đích đánh vào ai) thì trúng vào vai, lưng của ông Cai L theo hướng từ phía sau tới, mảnh vỡ của bóng đèn văng trúng tay trái ông Du J đang đi bộ cùng với nhóm, gây thương tích với tỷ lệ 6% (sáu phần trăm). Hành vi mà các bị cáo Nguyễn Tấn P và Trần Minh Khánh H thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a, 1 khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Tấn P và Trần Minh Khánh H về tội danh, điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ phạm tội và xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Các bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp, không nặng, việc giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo hưởng án treo sẽ không đảm bảo tính răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa, giáo dục chung trong xã hội. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có thể sửa chữa bản thân và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2026/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không nhận kháng cáo của bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Ý kiến của người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tấn P và Trần Minh Khánh H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2026/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P 08 (tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/8/2025 đến ngày 09/9/2025.

Xử phạt bị cáo Trần Minh Khánh H 08 (tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/8/2025 đến ngày 09/9/2025.

2. Về án phí phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Tấn P và Trần Minh Khánh H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Phòng Hồ sơ - Công an TP.HCM;
- Tòa án nhân dân thành khu vực 19 - TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Chỉ cục Thi hành án dân sự khu vực 19 - TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP, 20. (76)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng